BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

MĨ THUẬT 11

THIẾT KẾ MĨ THUẬT ĐA PHƯƠNG TIỆN



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

HỘI ĐỒNG QUỐC GIA
THẨM ĐỊNH SÁCH GIÁO KHOA

Môn: Mĩ thuật – Lớp 11

(Theo Quyết định số 2026/QĐ-BGDĐT ngày 21 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Họ và tên	Chức vụ Hội đồng
Ông NGUYỄN VĂN CƯỜNG	Chủ tịch
Ông VƯƠNG TRỌNG ĐỨC	Phó Chủ tịch
Ông ĐỖ MẠNH HẢI	Uỷ viên, Thư kí
Bà ĐẶNG THỊ THANH HOA	Uỷ viên
Ông ĐẶNG MINH VŨ	Uỷ viên
Ông NGUYỄN XUÂN TÁM	Uỷ viên
Bà HOÀNG THỊ NGỌC TÚ	Uỷ viên
Ông VƯƠNG ĐÌNH DUY	Uỷ viên
Ông NGUYỄN THANH TÒNG	Uỷ viên

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

ĐINH GIA LÊ (Tổng Chủ biên)
PHẠM DUY ANH – TRỊNH SINH (đồng Chủ biên)
NGUYỄN HỮU PHẦN

MĨ THUẬT

THIẾT KẾ MĨ THUẬT ĐA PHƯƠNG TIỆN

(Tái bản lần thứ hai)

11

KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG SÁCH

Mỗi bài học trong sách giáo khoa *Mĩ thuật 11 – Thiết kế mĩ thuật đa phương tiện* được tổ chức thành bốn hoạt động cụ thể sau:

KHÁM PHÁ — Học sinh tìm hiểu, có nhận thức ban đầu về nội dung bài học.

NHẬN BIẾT — Học sinh lĩnh hội và hình thành kiến thức, kĩ năng liên quan đến bài học.

THẢO LUẬN — Học sinh củng cố nội dung, yêu cầu cần đạt được của bài học.

VẬN DỤNG — Học sinh sử dụng kiến thức, kĩ năng đã học để giải quyết những vấn đề của cuộc sống liên quan đến bài học.

Câu lệnh thực hành

Câu hỏi

Những hướng dẫn kĩ thuật, cách làm sản phẩm mĩ thuật trong sách có tính gợi ý, nhằm giúp học sinh thuận tiện hơn trong việc thực hành.

Hãy bảo quản, giữ gìn sách giáo khoa để dành tặng các em học sinh lớp sau!

LỜI NÓI ĐẦU

Các em thân mến!

Nội dung *Thiết kế mĩ thuật đa phương tiện* trong sách giáo khoa *Mĩ thuật 11* giúp các em có hiểu biết, hình thành những kiến thức, kĩ năng cơ bản liên quan đến lĩnh vực video clip.

Những nội dung biên soạn giúp các em nhận biết được đặc điểm, vai trò của video clip trong đời sống xã hội; biết lựa chọn chủ đề, phác thảo được các phân cảnh cho một video clip trên giấy; lựa chọn và thực hiện được thao tác cơ bản với phương tiện sẵn có để làm video clip. Qua các bài học, cuốn sách giới thiệu về các công đoạn cơ bản của việc tạo một video clip đơn giản theo chủ đề. Điều này giúp các em thể hiện được ý tưởng, phản ánh chân thực cuộc sống thông qua khuôn hình tinh tế, có được những video clip mang giá trị thẩm mĩ, tạo nên sức lan toả, hiệu ứng tích cực trong xã hội.

Chúc các em học tập thật vui và thực hiện được những video clip như mong muốn!

CÁC TÁC GIẢ

KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

MỤC LỤC

Bài	NỘI DUNG	Trang
1	Khái quát về video clip	5
2	Thiết kế video clip theo chủ đề	16
	Một số thuật ngữ dùng trong sách	31

KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

BÀI 1

KHÁI QUÁT VỀ VIDEO CLIP

Yêu cầu cần đạt

- Nhận biết được đặc điểm, vai trò của video clip trong đời sống xã hội.
- Phác thảo được các phân cảnh cho một video clip trên giấy.
- Thể hiện được ý tưởng chủ đề thông qua sản phẩm.
- Yêu thích và có đánh giá của bản thân về sản phẩm video clip.

KHÁM PHÁ

Video clip là gì?

Video clip là một sản phẩm kĩ thuật số có tính tổng hợp bao gồm: hình ảnh tĩnh, hình ảnh động, văn bản, đồ hoạ, hoạt hình, âm thanh. Những chất liệu này kết hợp với nhau tạo thành một sản phẩm nghe – nhìn, thể hiện một nội dung, chủ đề, thông điệp nhằm phục vụ nhu cầu thưởng thức nghệ thuật, giải trí, truyền thông, văn hoá, xã hội, thương mại, du lịch,...



Quay video clip bằng điện thoại có thiết bị hỗ trợ chống rung[1]

Video clip trong cuộc sống

Trong cuộc sống hiện nay, video clip xuất hiện rất nhiều, được chiếu tại các màn hình lớn ở những nơi công cộng, trang thông tin điện tử cho đến các mạng xã hội. Video clip cung cấp những hình ảnh hiện thực hoặc sáng tạo theo góc nhìn chủ quan của tác giả. Những thành tựu công nghệ số đã hỗ trợ, tối ưu hoá, giúp cho việc làm video clip trở nên dễ dàng, thuận tiện hơn:

- Thực hiện/ sản xuất video clip trong vài phút trên thiết bị di động cầm tay và có thể chia sẻ đến người xem nhanh chóng, dễ dàng.
- Dễ dàng chỉnh sửa, lưu giữ, truyền tải, chia sẻ,... trên nền tảng số.
- Theo dõi và biết được số lượng người xem, tiếp nhận được những ý kiến phản hồi về sản phẩm video clip của mình.
- Phát video clip trực tiếp cho nhiều người xem cùng một lúc. Đây là cách kết nối nhanh và tiết kiệm nhất tới người xem với chi phí thấp.

Vì sao nói video clip là sản phẩm của thời đại công nghệ thông tin kĩ thuật số?

(1) Nguồn: Nguyễn Hữu Phần

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

NHẬN BIẾT

Những tên gọi, khái niệm về hình ảnh trong video clip

– Cảnh: là cách gọi một chuỗi hình ảnh được bắt đầu và kết thúc trong một cú bấm máy.

– Khuôn hình: hình ảnh khung cảnh, sự vật, nhân vật (đối tượng được phản ánh) nằm trong một khung hình chữ nhật (thường có tỉ lệ 16 × 9 hoặc 3 × 4).



Khuôn hình trên thiết bị quay bằng máy ảnh kĩ thuật số(1)

– Bố cục hình ảnh: mỗi khuôn hình chứa đựng một hình ảnh được tổ chức, phân bố theo những quy tắc, bao gồm sự hợp lí về hình khối, đường nét, màu sắc, ánh sáng,... Bố cục hình cũng là cách làm rõ đối tượng, dễ dàng nhận biết những thông tin chính, phụ, giúp người xem dễ dàng theo dõi câu chuyện hoặc cảm nhận được thông điệp của tác giả.

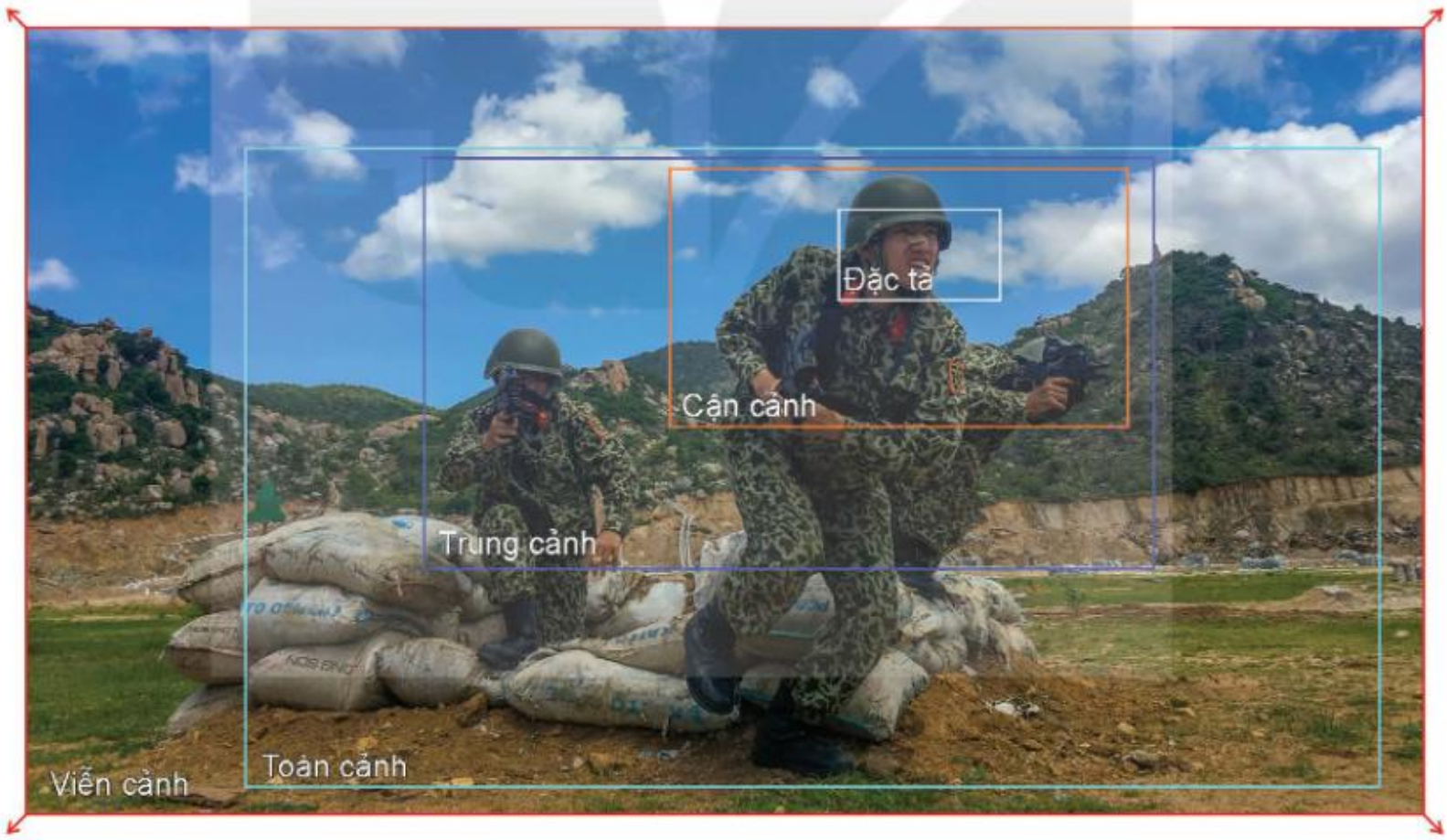


Bố cục hình ảnh lấy tâm điểm là khuôn mặt diễn viên(2)

(1), (2) Nguồn: Nguyễn Hữu Phần

– Cỡ cảnh: là phạm vi, giới hạn của khuôn hình để thu được khung cảnh, nhân vật với độ rộng/ hẹp khác nhau. Trong quay phim, người ta thường phân thành 5 loại cỡ cảnh sau đây:

+ Viễn cảnh: là cỡ cảnh rất rộng, trong đó cảnh vật được coi là đối tượng chính, con người chỉ chiếm một phần trong cảnh.
+ Toàn cảnh: là cỡ cảnh rộng, trong đó khuôn hình có thể lấy từ đầu đến chân người. Trong cỡ cảnh này, nhân vật trở thành đối tượng chính trong khuôn hình và các động tác của nhân vật được miêu tả nhưng chưa chi tiết.
+ Trung cảnh: là cỡ cảnh nhỏ, trong đó khuôn hình lấy từ đầu đến nửa thân người hoặc đến đầu gối. Cỡ cảnh này cũng miêu tả rõ ràng, chi tiết những hành động của nhân vật như đi lại, nói năng, làm một việc gì đó,...
+ Cận cảnh: là cỡ cảnh hẹp, trong đó khuôn hình lấy từ đầu đến khoảng nửa ngực người. Cỡ cảnh này miêu tả được sắc thái tình cảm, thái độ của nhân vật như: vui vẻ, buồn bã, tức giận, đau khổ,...
+ Đặc tả: là cỡ cảnh nhằm tập trung diễn tả vào một chi tiết nào đó của sự vật, nhân vật,... thu hút sự chú ý từ người xem với chi tiết được nhấn mạnh như đôi mắt, bàn tay nắm chặt, cành lá, bông hoa, móng vuốt ở chân con thú,...



Hình minh hoạ các cỡ cảnh(1)

Nắm được tính chất, ưu thế của từng cỡ cảnh, lựa chọn đúng sẽ giúp người làm video clip thể hiện nội dung dễ dàng, rành mạch, cũng như giúp người xem thấy rõ không gian, các hành động, diễn biến tâm lí của nhân vật trong từng tình huống hay xuyên suốt cả câu chuyện. Cỡ cảnh còn giúp cho việc ghép nối các cảnh với nhau trong quá trình dựng phim ở giai đoạn hậu kì được thuận lợi, dễ dàng, tạo ra sự liên kết hợp lí, sinh động, giúp người xem không nhận ra việc nối cảnh và luôn được thay đổi nhận thức thị giác, đỡ nhàm chán.

Việc hiểu được các khái niệm cơ bản về hình ảnh trong video clip giúp em điều gì khi xem và thực hiện video clip?

(1) Nguồn: Mạnh Sơn

EM CÓ BIẾT

Nguyên tắc kết cấu các cảnh, đoạn cảnh trong video clip:

Các cảnh đơn lẻ kết nối với nhau sẽ tạo thành một câu cảnh. Các câu cảnh liên kết với nhau tạo ra đoạn cảnh và các đoạn cảnh sắp xếp theo một logic tạo thành video clip.

Sơ đồ kết nối như sau:

– Cảnh + cảnh + cảnh + … = Câu cảnh

– Câu cảnh + câu cảnh + … = Đoạn cảnh

– Đoạn cảnh + đoạn cảnh + … = Video clip

Phương tiện thường dùng để thực hiện video clip

Hiện nay, việc sáng tác, sản xuất một video clip sử dụng rất nhiều phương tiện trong cả giai đoạn tiền kì và hậu kì. Khi đã xác định được mục đích sử dụng, ý tưởng, nội dung để xây dựng kịch bản, chúng ta có thể dùng những thiết bị có tính năng quay phim như máy quay phim chuyên dụng, máy ảnh kĩ thuật số có tính năng quay phim, máy tính bảng, điện thoại thông minh,… để ghi hình ảnh và âm thanh của các cảnh quay cho video clip. Sau đó, sử dụng các phần mềm trên máy tính, điện thoại thông minh để ghép nối hình ảnh, lồng ghép âm thanh,… tạo thành video clip với độ dài nhất định.



Sử dụng điện thoại thông minh để ghi hình cho video clip(1)

(1) Nguồn: Nguyễn Hữu Phần

Để hỗ trợ quay video clip, có nhiều phương tiện đi kèm như thiết bị chiếu sáng, tấm phản quang, chân máy, thiết bị bay điều khiển từ xa dùng để chụp ảnh và quay phim từ trên không, phông xanh, thiết bị chống rung,... giúp cho chất lượng hình ảnh, động tác máy, xử lí phông nền,... đạt được hiệu quả hơn.



Thiết bị hắt sáng khi quay video clip[1]



Quay video clip sử dụng kĩ thuật phông xanh[2]

Hãy tìm hiểu công dụng của phương tiện thực hiện video clip phù hợp với cá nhân/ nhóm.

Các bước cơ bản trong xây dựng kịch bản video clip

Tác giả của video clip có thể là cá nhân hoặc một nhóm người có chung niềm yêu thích với mĩ thuật đa phương tiện, mong muốn làm video clip để thể hiện khả năng sáng tạo và giao lưu cùng nhóm bạn, tập thể, cộng đồng.

Video clip không làm theo công thức, bản mẫu có sẵn mà là sản phẩm mang tính sáng tạo nên cần được tác giả/ nhóm tác giả bàn bạc để có được sự độc lập, mới lạ trong cách trình bày. Qua đó thể hiện cá tính, cảm xúc thẩm mĩ của tác giả/ nhóm tác giả và tạo khả năng thu hút sự quan tâm từ người xem. Để sáng tác, sản xuất video clip, cần tham khảo các bước thực hiện sau:

(1), (2) Nguồn: Mạnh Sơn

- **Bước 1. Lựa chọn độ tuổi của khán giả để có thể chọn nội dung cho phù hợp**

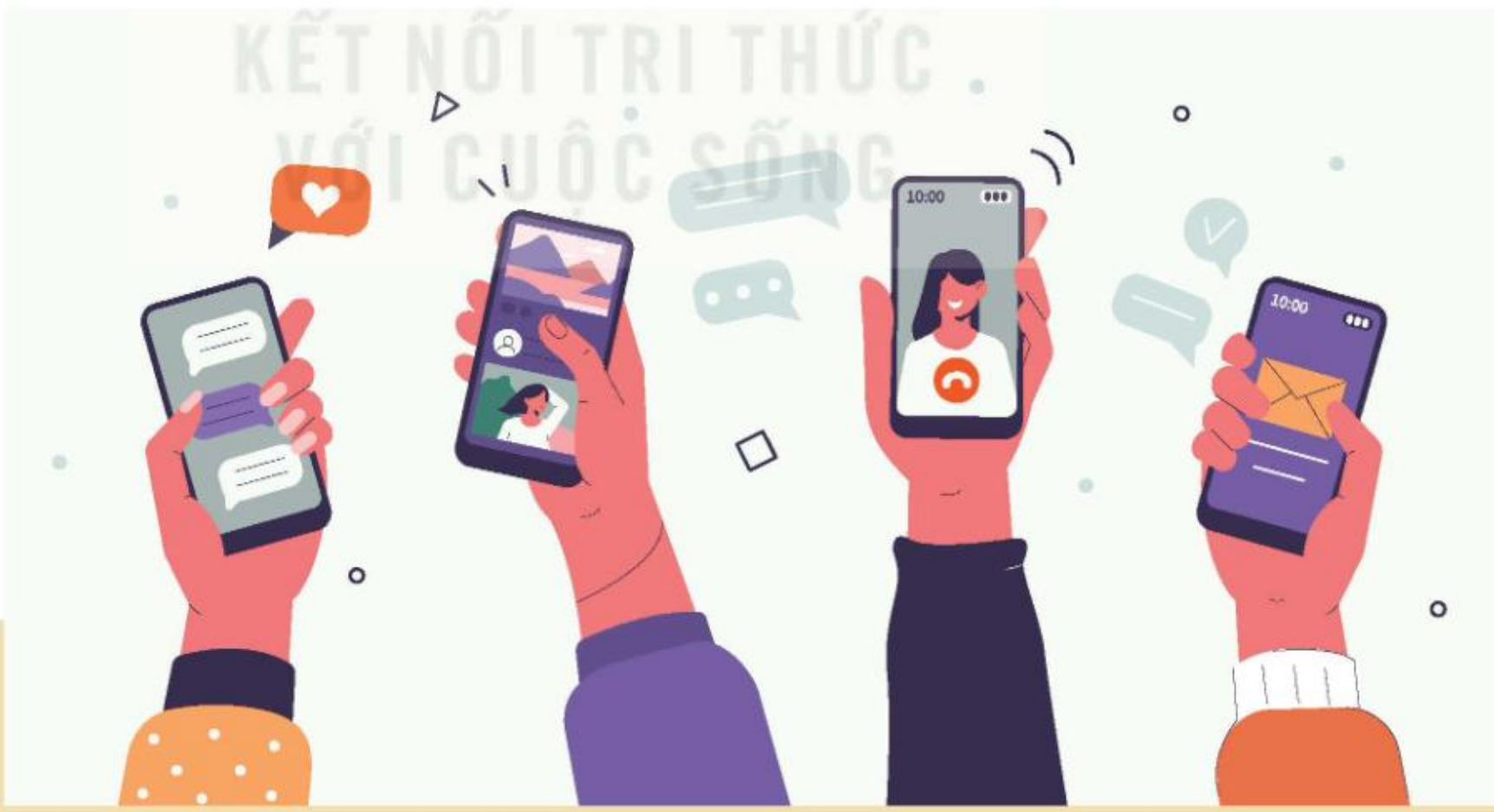
  Để có thể tạo nên một video clip thành công, điều quan trọng là xác định được đối tượng người xem như độ tuổi và những đặc điểm sở thích, mối quan tâm của họ. Ví dụ khi làm video clip về cảnh đẹp quê hương với khán giả thanh, thiếu niên nên lựa chọn hình ảnh theo hướng miêu tả không gian trong lành, những trải nghiệm thú vị, những cảnh đẹp nên thơ,... hay những nội dung mang tính nhân văn, tươi mới. Với khán giả lớn tuổi, cần hướng đến những điều có tính bền vững, khơi gợi lại những giá trị truyền thống được xác lập từ kinh nghiệm trước đây của họ. Việc xác định, lựa chọn được độ tuổi, tâm lí, nhận thức, thói quen, sở thích,... của đối tượng sẽ giúp tác giả/ nhóm tác giả xây dựng nội dung phù hợp, thu hút sự chú ý của người xem.

- **Bước 2. Lựa chọn nền tảng đăng tải để xác định hình thức thể hiện**

  Lựa chọn nền tảng đăng tải video clip rất quan trọng vì mỗi nền tảng sẽ có những đặc điểm liên quan đến thời lượng, tính chất của video clip. Ví dụ:

  - Video clip đăng tải trên mạng xã hội sẽ có thời lượng khoảng dưới 2 phút, ngắn gọn và mang thông điệp ngay ở đầu video clip vì thói quen của người xem có tính chất "lướt web". Cấu trúc video clip thường đi thẳng đến thông điệp hay ý đồ của người thực hiện mà không qua tổ chức từng phần như các dạng video clip khác. Video clip đăng tải trên nền tảng mạng xã hội nên có phụ đề vì người sử dụng có thể không bật âm thanh khi xem.

  - Video clip đăng trên nền tảng chia sẻ video trực tuyến: có thể tuỳ vào tính chất, mục đích để xác định thời lượng phù hợp, nội dung có tính dàn trải hơn, thông điệp không nhất thiết phải nằm ở đầu video clip,...



Đăng tải video clip lên các nền tảng khác nhau(1)

(1) Nguồn: Shutterstock

- **Bước 3. Lựa chọn hình thức thể hiện**
  - Hình thức thể hiện trực tiếp: thể hiện các hình ảnh có tính trực quan theo một logic xác định. Ví dụ, để làm nổi bật cảnh đẹp quê hương có thể bắt đầu từ khung cảnh bình yên, thanh bình, lựa chọn những hình ảnh thể hiện theo trục: từ nhà ra ngõ, từ cảnh làng xóm (trung/ cận cảnh) đến khung cảnh thiên nhiên (viễn cảnh), từ cái chung (toàn cảnh) đến cụ thể (cận cảnh, đặc tả),... nhằm thay đổi nội dung nhưng liền mạch, tránh dàn trải, cũng như tạo được điểm nhấn cho video clip.
  - Hình thức thể hiện gián tiếp: cách thể hiện này thông qua câu chuyện, tâm trạng, cảm xúc của một nhân vật về kỉ niệm trải nghiệm thực tế, hay khám phá vùng đất mới, qua đó lồng ghép để làm nổi bật những cảnh đẹp của một vùng quê. Với cách này, nội dung có thể thay đổi theo góc nhìn của nhân vật hay theo logic mà câu chuyện muốn truyền tải đến người xem. Tác giả video clip cần xác định thủ pháp diễn đạt phù hợp với mục tiêu, đối tượng. Lựa chọn được cách thể hiện phù hợp sẽ tạo được sự đồng cảm với người xem và những hiệu ứng của video clip sẽ mang lại sức hấp dẫn hiệu quả hơn.



Video clip sử dụng hình thức quay trực tiếp(1)



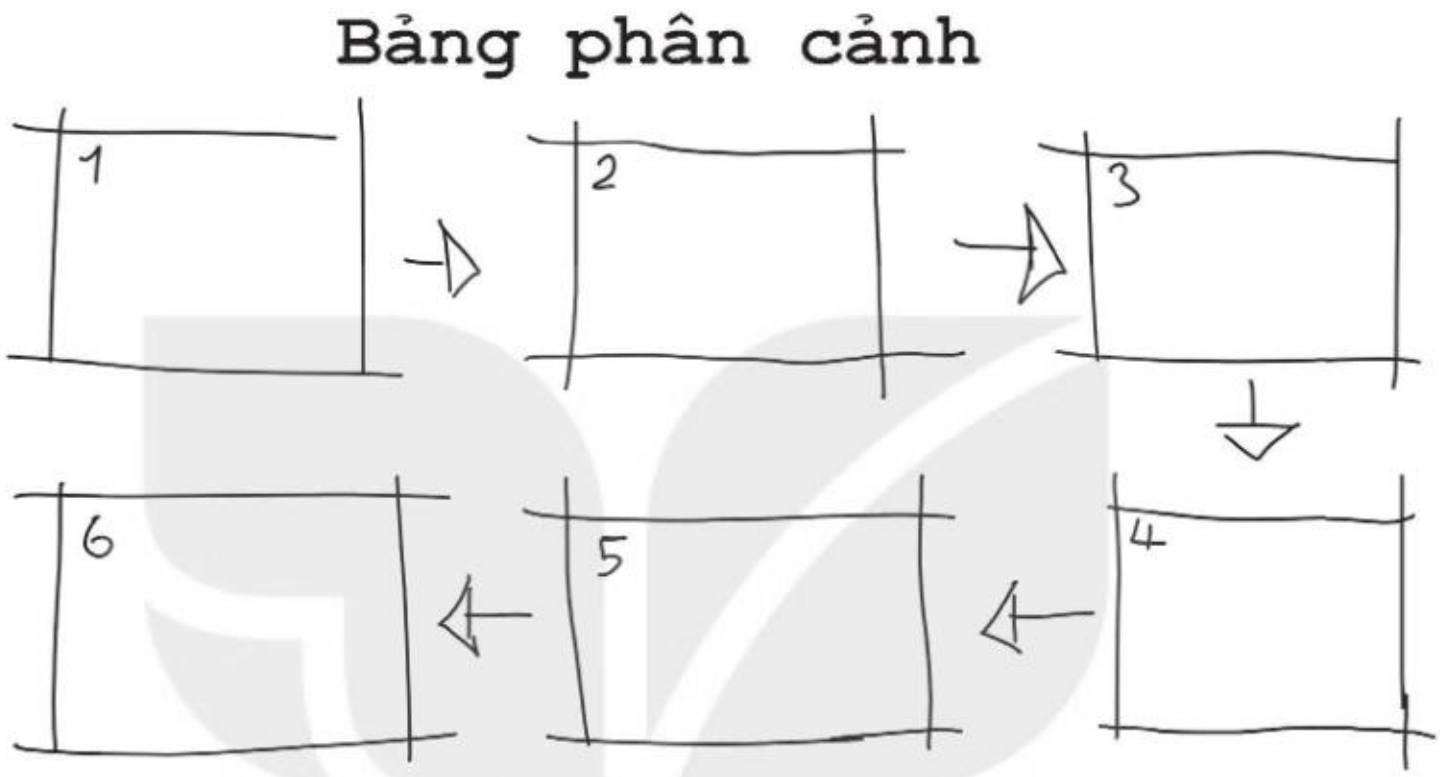
Hình ảnh trong video clip giới thiệu vẻ đẹp thiên nhiên vùng đảo Trường Sa(2)

(1), (2) Nguồn: Mạnh Sơn

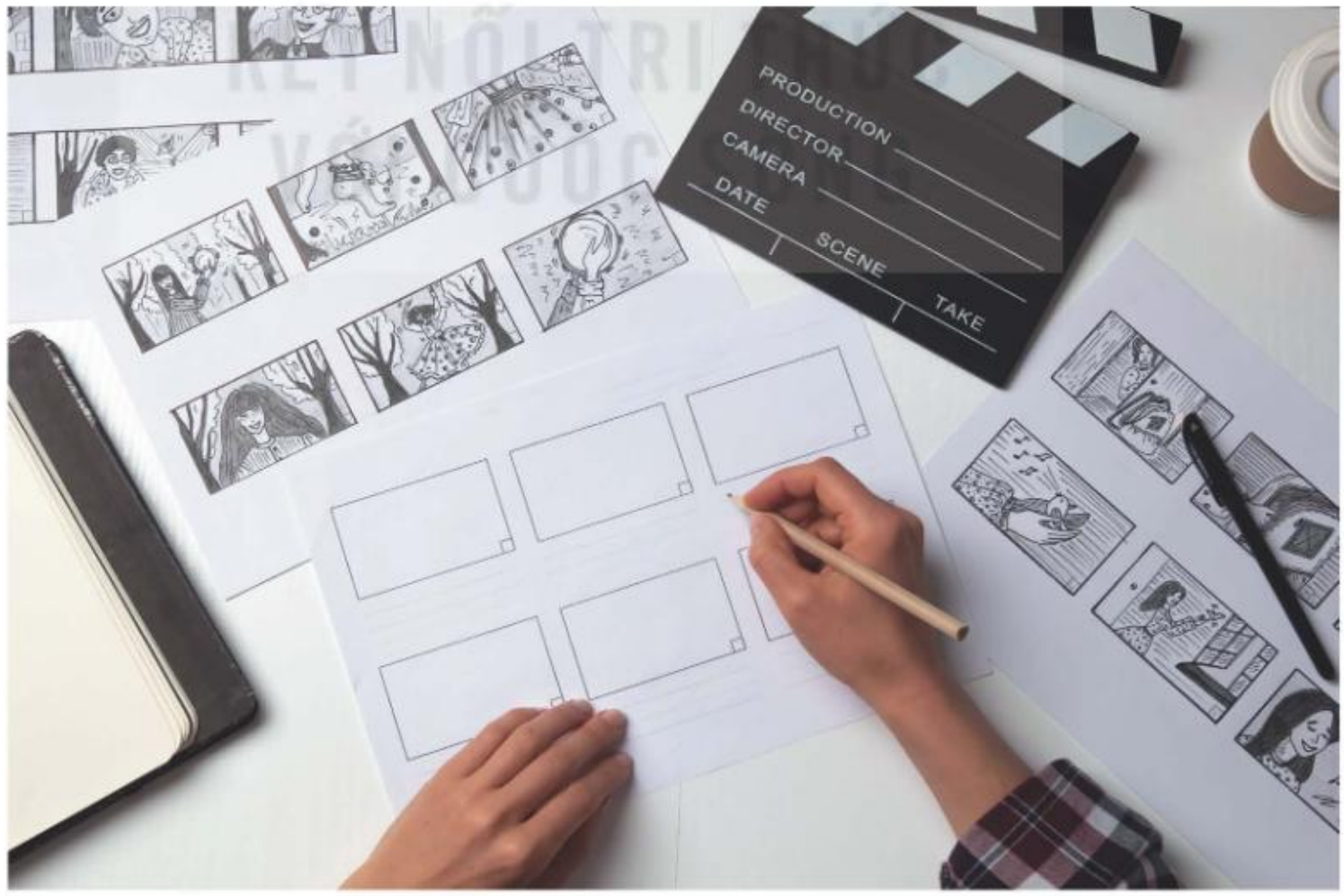
- Hình thức thể hiện bằng cảnh tĩnh: lựa chọn những bức ảnh phù hợp về chủ đề, đối tượng và sắp xếp theo kịch bản đã được xây dựng.
- Hình thức thể hiện bằng các cảnh động: lựa chọn phương tiện có chức năng quay phim để ghi hình lại những cảnh phù hợp với chủ đề, đối tượng và kịch bản.

- **Bước 4. Phác hoạ bối cảnh**

  Để có được bối cảnh phù hợp và chủ động để dàn dựng khi quay video clip tại hiện trường, cá nhân/ nhóm thực hiện video clip cần phác hoạ bối cảnh dự kiến theo kịch bản.



1. Lựa chọn các phân cảnh để thể hiện ý tưởng(1)



2. Phác thảo nét thể hiện ý tưởng về cảnh quay(2)

(1), (2) Nguồn: Shutterstock



3. Vẽ màu và hoàn thiện bảng phân cảnh(1)

Việc hiểu đúng về các bước cơ bản trong xây dựng kịch bản có ý nghĩa thế nào trong thực hiện video clip?

Lựa chọn một kịch bản văn học và phác thảo một vài phân cảnh trên giấy.

Gợi ý:

Trên cơ sở kịch bản văn học, xây dựng hình tượng nhân vật. Lưu ý mối quan hệ giữa tạo hình nhân vật với bối cảnh, thời gian, đặc điểm,... để có sự phù hợp trong mối tương quan chung.

- **Thể hiện phác thảo cụ thể theo từng phân cảnh. Lưu ý đến kích thước thực tế và tỉ lệ giữa nhân vật và bối cảnh.**
- **Chú thích về vật liệu, kích thước, kĩ thuật thực hiện để bộ phận kĩ thuật thuận tiện trong dàn dựng.**

(1) Nguồn: Shutterstock

EM CÓ BIẾT

Một số kĩ thuật ghi hình

Khi thực hiện các cảnh quay, thiết bị ghi hình có thể đặt cố định (máy tĩnh) cũng như sử dụng những động tác di chuyển máy (máy động), kết hợp với các hình thức chiếu sáng để tạo ra những cảnh quay sinh động, rõ ràng, có thẩm mĩ,... đáp ứng tâm lí nhận thức của người xem.

Kĩ thuật chuyển động máy: có nhiều cách chuyển động máy như người cầm thiết bị ghi hình di chuyển bằng chân, chuyển động bằng xe bánh hơi hoặc xe đẩy trên đường ray, chuyển động bằng cần trục,...

Kĩ thuật lia máy: máy ở trục cố định, chuyển sang các hướng như lia ngang sang trái – phải, lia theo mắt nhìn hoặc theo chuyển động của nhân vật, lia từ dưới lên trên hay từ trên xuống dưới,...



Kĩ thuật chuyển động máy khi quay phim bằng máy ảnh có hỗ trợ thiết bị chống rung(1)



Kĩ thuật lia máy sử dụng khi quay phim bằng điện thoại(2)

Kĩ thuật chiếu sáng: khi quay ngoài trời, ta thường sử dụng ánh sáng tự nhiên, có nguồn sáng chính là ánh mặt trời. Khi quay trong nhà, trong trường quay, người ta dùng đèn chiếu sáng vào bối cảnh, nhân vật.



Cách sử dụng đèn và hình ảnh nhân vật được chiếu sáng bằng đèn trong một cảnh quay(3)

Xây dựng ý tưởng và kịch bản phân cảnh thực hiện video clip về một chủ đề yêu thích. Xác định hình thức thể hiện phù hợp với khả năng và phương tiện của mỗi cá nhân/ nhóm.

(1) Nguồn: Nguyễn Hữu Phần
(2) Nguồn: Shutterstock
(3) Nguồn: Mạnh Sơn

THẢO LUẬN

Trao đổi về kịch bản phân cảnh, hình thức thể hiện của video clip đã thực hiện theo những nội dung gợi ý sau:

– Đối tượng xem video clip là ai và ý tưởng thực hiện có phù hợp không?

– Độ dài dự kiến của video clip và kịch bản có phù hợp không?

– Trong các phân cảnh, cỡ cảnh hay góc máy có được thể hiện hiệu quả và có đóng góp cho nội dung cần thực hiện không?

– Dữ liệu hình ảnh, âm thanh cho việc thực hiện video clip sẽ được lưu trữ như thế nào?

– Lên kế hoạch phân công thực hiện công việc, tiến độ thời gian giữa các thành viên trong nhóm.

VẬN DỤNG

Lựa chọn và xây dựng kế hoạch thực hiện video clip về một trong những chủ đề: phòng chống dịch bệnh, lên án nạn bạo lực học đường, tệ nạn xã hội,... theo cách phù hợp với khả năng, phương tiện thực hiện.

Gợi ý:

– Video clip này dành cho đối tượng nào?

– Xây dựng ý tưởng với cách nhìn nhận và cách phản ánh riêng của cá nhân/ nhóm làm video clip.

– Xây dựng kịch bản đáp ứng được ý tưởng, mục tiêu đã đặt ra.

– Cá nhân/ nhóm sắp xếp các hình ảnh (tĩnh, động) đã chuẩn bị theo trình tự nào đó để thể hiện được đúng kịch bản, mục đích, đối tượng cần phổ biến.

– Hoàn thành và giới thiệu video clip của cá nhân/ nhóm.

– Tiếp nhận những ý kiến đóng góp của các bạn, nhóm bạn trong lớp để hoàn thiện (nếu phù hợp).



Một buổi giới thiệu về làm video clip trong nhà trường[1]

(1) Nguồn: Nguyễn Hữu Phần

BÀI 2

THIẾT KẾ VIDEO CLIP THEO CHỦ ĐỀ

Yêu cầu cần đạt

- Biết lựa chọn chủ đề, phương tiện sẵn có để thực hành, sáng tạo video clip.
- Thực hiện được thao tác với phương tiện sẵn có để làm video clip.
- Hiểu được các công đoạn tạo một video clip theo chủ đề.
- Hình thành khả năng tìm tòi, sáng tạo và sự yêu thích đối với quá trình thực hiện video clip.

KHÁM PHÁ

Video clip được thực hiện bằng cách ghép nối các hình ảnh tĩnh, động, đồ hoạ, hoạt hình, bảng chữ, âm thanh, âm nhạc,... thành một chuỗi hình ảnh, âm thanh theo trình tự nào đó để trần thuật, miêu tả, trình bày, kể chuyện,... về một vấn đề của cuộc sống. Video clip hướng tới một hoặc nhiều nhóm đối tượng (lứa tuổi) khác nhau, đưa đến người xem nhận thức, cảm xúc thẩm mĩ, thông điệp mà người làm video clip muốn truyền tải.



Hình ảnh trong một video clip về chợ phiên vùng cao(1)

Em đã xem và ấn tượng với những video clip nào? Những video clip này có điều gì thú vị?

(1) Nguồn: Nguyễn Hữu Phần

NHẬN BIẾT

Video clip được sáng tác, sản xuất, truyền tải trên các phương tiện kĩ thuật có nhiều nội dung, mục đích, đối tượng tiếp cận khác nhau. Có thể phân ra thành một số loại như sau:

– Video clip tin tức, thời sự, những vấn đề xã hội,... dành cho đông đảo khán giả trong cộng đồng.

– Video clip trình bày các vấn đề khoa học, kĩ thuật,... thường mang tính chuyên ngành, phục vụ các hoạt động nghiên cứu khoa học, giảng dạy, tuyên truyền, phổ biến kiến thức cho các đối tượng có liên quan.

– Video clip quảng bá du lịch, thương mại của các ngành, đơn vị, doanh nghiệp hướng tới nhiều đối tượng khách hàng có nhu cầu sử dụng sản phẩm dịch vụ.

– Video clip nghệ thuật, giải trí (ca nhạc – tạp kĩ, phim ngắn, phim sitcom, phim tài liệu, hoạt hình, tiểu phẩm hài,...) được phân cấp nội dung cho nhiều đối tượng trong xã hội.

– Video clip đề tài thiếu niên, nhi đồng, học sinh do người lớn hoặc chính các em sáng tác, sản xuất với những nội dung phù hợp với các lứa tuổi, cấp học khác nhau.



Học sinh thực hiện cảnh quay cho video clip[1]

(1) Nguồn: Mạnh Sơn

Để có được video clip hoàn chỉnh, có sức hút đông đảo người xem hoặc theo dõi, cần xác định rõ đối tượng thưởng thức nội dung và tìm hình thức thể hiện phù hợp. Tác giả/ nhóm tác giả sản xuất video clip cần có những hiểu biết về mĩ thuật đa phương tiện, nghệ thuật thị giác, nắm được quy trình, kĩ thuật tạo hình ảnh, âm thanh, đồng thời phát huy khả năng sáng tạo độc lập của bản thân/ nhóm trong quá trình thực hiện video clip.

Các bước sáng tác, thực hiện video clip

Về cơ bản, để làm video clip, chúng ta phải thực hiện các bước sau:

- **Bước thứ nhất: Hình thành ý tưởng cho video clip**

  Để bắt đầu một dự án sáng tác, thực hiện video clip, tác giả/ nhóm tác giả phải có và thống nhất với nhau về ý tưởng thực hiện video clip. Ý tưởng được nảy sinh từ quá trình quan sát một vấn đề nào đó trong cuộc sống, sinh hoạt cộng đồng, trường, lớp. Cũng có khi ý tưởng được thầy, cô giáo, cán bộ đoàn, đội gợi ý, yêu cầu vì một mục đích truyền thông, một sự kiện nào đó của tập thể.

  Ý tưởng của video clip được trình bày theo trình tự:

  Phần đầu dự án sáng tác, sản xuất video clip gồm những yếu tố: Tên dự án – Tên video clip; Đối tượng hướng tới của video clip; Độ dài video clip; Mục đích truyền thông, xã hội của video clip; Nội dung – Chủ đề – Thông điệp của video clip; Hình thức thể hiện video clip.

DỰ ÁN SÁNG TÁC, SẢN XUẤT VIDEO CLIP

1. Tên dự án – Tên video clip
   Vùng quê cổ kính của tôi
2. Đối tượng hướng tới của video clip
   Học sinh THPT cùng quê (có thể phổ biến cho các bạn HS cả nước)
3. Độ dài video clip: *10 phút*
4. Mục đích truyền thông, xã hội clip
   Phản ánh vẻ đẹp của một vùng đất cổ kính; giáo dục lòng tự hào, tình yêu, ý thức bảo vệ, đóng góp cho quê hương.
5. **Nội dung – Chủ đề – Thông điệp của video clip**
   Thể hiện cảm xúc với phong cảnh, con người quê hương bằng góc nhìn của một sinh viên trở lại quê hương sau hai năm đi xa.
   Tôn vinh vùng đất nhiều truyền thống.
6. Hình thức thể hiện video clip
   Thực hiện những cảnh quay đẹp, sinh động, chú ý đến những địa danh truyền thống và vẻ đẹp của làng cổ với nhân vật (sinh viên) thể hiện tình cảm, sự xúc động của mình qua những lời tâm sự và các cuộc trò chuyện ngắn với lớp đàn em và bà con cư dân trong thôn xã. Chất lượng hình ảnh HD, sử dụng nền nhạc từ ca khúc "Làng tôi" của nhạc sĩ Chung Quân (miễn phí bản quyền).

Trích đoạn bản dự án làm video clip[1]

(1) Nguồn: Nguyễn Hữu Phần

- **Bước thứ hai: Thực hiện các giai đoạn sáng tác, sản xuất video clip**

  Sáng tác, sản xuất video clip được chia thành ba giai đoạn: Giai đoạn chuẩn bị – Giai đoạn tiền kì – Giai đoạn hậu kì. Mỗi giai đoạn có sự khác nhau về công việc như huy động nhân sự, thiết bị tham gia,...





Giai đoạn chuẩn bị(1)



Giai đoạn tiền kì(2)



Giai đoạn hậu kì(3)

(1), (2), (3) Nguồn: Shutterstock

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

◐ Giai đoạn chuẩn bị

Đây là giai đoạn quan trọng để hình thành kịch bản (bằng văn bản, hình vẽ) để mọi người trong nhóm hình dung được nội dung, hình ảnh, âm thanh, trình tự diễn biến của video clip, cũng như việc xây dựng kế hoạch làm việc cho các giai đoạn trong điều kiện thực tế (thời gian, nhân sự, thiết bị, lịch làm việc từng ngày trong các giai đoạn sản xuất tiền kì, hậu kì).

Từ ý tưởng đến kịch bản: tác giả/ nhóm tác giả làm video clip sẽ phân công người viết kịch bản với sự bàn bạc, hỗ trợ, thẩm định của cả nhóm (hoặc của người giao nhiệm vụ). Kịch bản video clip thường có hai cấp độ: kịch bản văn học (thể hiện bằng văn bản) và kịch bản phân cảnh (bảng và hình vẽ).

Trong đó, kịch bản văn học có thể dùng lời văn để miêu tả liên tục những diễn biến, hình ảnh, âm thanh,... giúp cho người đọc dễ hiểu, hình dung ra nội dung của video clip.

KỊCH BẢN VĂN HỌC PHIM "MỘT LỜI NÓI THẬT".

I. TRƯỚC CUNG THIẾU NHI TP HẠ LONG - NGOẠI - NGÀY.

Từ góc máy trên cao, người ta có thể nhìn thấy một phần của thành phố ven biển xinh đẹp. Đó là đoạn đường uốn lượn sát bờ vịnh với mặt nước bình yên và những hòn đảo lớn nhỏ. Cảnh sắc thật trong sáng, thơ mộng. Máy lia từ tốn và dừng lại ở khu nhà bốn tầng thấp thoáng sau những hàng cây. Đó là Cung văn hoá thanh, thiếu nhi tỉnh Quảng Ninh, ở thành phố Hạ Long.

Phía trước Cung là đoạn đường trải nhựa, có hai hàng cây thấp, dẫn vào khoảng sân rộng và bậc tam cấp đi lên ngôi nhà chính, nơi có những phòng học, phòng tập, phòng sinh hoạt tập thể cho thiếu niên yêu thích hoạt động văn hoá, nghệ thuật.

II. TRONG LỚP NĂNG KHIẾU ÂM NHẠC - NỘI - NGÀY.

Lớp năng khiếu âm nhạc được đặt trên tầng hai, có những cửa sổ nhìn ra vịnh. Hơn hai chục học sinh độ tuổi từ 10 đến 13 đã ngồi kín những dãy bàn. Trước mặt mỗi em đều có cây đàn organ điện.

Thầy giáo dạy nhạc tên Cường, chừng 30 – 35 tuổi, dáng người cao, gầy, thanh thoát, đang đứng trước bảng đen đã có một bản nhạc được chuẩn bị cho buổi học. Thầy Cường quay lại nhìn các em học sinh và nói bằng giọng nói trầm ấm, có ngữ điệu:

– Hôm nay, chúng ta sẽ tập đánh đàn với bản nhạc rất quen thuộc của nhạc sĩ Phạm Trọng Cầu. Các em có thuộc bài hát "Cho con" không?

– Có ạ! - cả lớp đồng thanh trả lời thầy.

– Tốt lắm! - Thầy Cường nói tiếp - Vậy thì thay vì học xướng âm, chúng ta sẽ cùng hát ca khúc "Cho con" vài lần nhé.

Thầy Cường quay lại phía bảng đen, dùng cây thước dài chỉ vào bản nhạc và bắt nhịp cho cả lớp.

Tiếng hát đồng ca vang lên: *"Ba sẽ là cánh chim, đưa con đi thật xa. Mẹ sẽ là nhành hoa, cho con cài lên ngực..."* Thầy Cường cũng hát cùng học trò để giữ nhịp. *"... Ngày mai con khôn lớn, bay đi khắp mọi miền. Con đừng quên con nhé, Ba Mẹ là quê hương"*. Bài hát kết thúc, các em học sinh cả lớp cũng xúc động, cảm nhận được mối quan hệ đầy yêu thương của gia đình, cha mẹ và con cái.

Một em học sinh reo lên:

– Thưa thầy bài hát hay quá ạ!

Thầy giáo Cường gật đầu, tươi cười nói:

– Nhạc sĩ Phạm Trọng Cầu đã phổ nhạc bài thơ của nhà thơ Tuấn Dũng về tình cảm giữa cha mẹ và con cái. Đây là những tình cảm mà ai cũng trân trọng, yêu quý, vì vậy mà bài hát đã nhanh chóng được phổ biến rộng và được các ca sĩ cũng như các em thiếu niên yêu **thích. Bây giờ chúng ta bắt đầu thể hiện phần nhạc của ca khúc bằng đàn organ.**

Trích đoạn kịch bản văn học phim *Một lời nói thật*[1]

(1) Nguồn: Nguyễn Hữu Phần

Kịch bản phân cảnh bằng bảng: Sau khi kịch bản văn học được các thành viên góp ý sửa chữa, hoàn chỉnh, nhóm tác giả và người đảm nhận vai trò đạo diễn chuyển kịch bản văn học thành kịch bản phân cảnh (còn được gọi là kịch bản phân cảnh kĩ thuật), thể hiện bằng bảng có các cột hàng dọc, và các ô hàng ngang liên tiếp (từ cảnh số 1 đến cảnh kết thúc video clip).

KỊCH BẢN PHÂN CẢNH
Phim "Một lời nói thật"

Đạo diễn: Nguyễn Hữu Phần

Thứ tự	Cỡ cảnh	Độ dài	Nội dung cảnh quay		Ghi chú
			Hình ảnh	Âm thanh	
			I. CUNG THIẾU NHI TP HẠ LONG	NGOẠI - NGÀY.	
1	Viễn	15s	(Máy trên cao) Một phần thành phố biển, đoạn đường uốn lượn sát bờ vịnh bình yên, trong sáng, thơ mộng. Máy lia chậm và dừng lại ở khu nhà bốn tầng thấp thoáng sau những hàng cây – Đó là Cung văn hoá thanh, thiếu nhi tỉnh với hàng chữ được xây trên lan can tầng ba.	*Tiếng ồn đường phố, tiếng sóng biển êm dịu và sau đó, khi máy lia vào Cung và xuống thấp, là tiếng trẻ em vui đùa trong khu sân, nhà của Cung văn hoá.*	Máy quay, Flycam Chuẩn bị diễn viên quần chúng (60 trẻ em, học sinh, 15 người lớn)
2	Toàn rộng	10s	Đoạn đường phía trước Cung trải nhựa, có hai hàng cây thấp, dẫn vào khoảng sân rộng và bậc tam cấp đi lên ngôi nhà chính – nơi có những phòng học, phòng tập, phòng sinh hoạt cho thiếu niên yêu thích hoạt động văn hoá, nghệ thuật. Chưa tới giờ vào lớp, nên đoạn đường ngoài cổng vẫn còn vài phụ huynh đưa con đến Cung và trong sân khá đông các em đang chơi đùa, hò hét khiến không khí ồn ào, sôi động.	*Tiếng đường phố, xe cộ, tiếng trẻ em nô đùa.*	Máy quay, xe đẩy (doly) vận chuyển máy. Chuẩn bị diễn viên quần chúng (60 trẻ em, học sinh, 15 người lớn)
		.	II. TRONG LỚP ĐÀN ORGAN	NỘI - NGÀY	
3	Toàn rộng	8s	Lớp học đàn organ trên một tầng gác, có những cửa sổ nhìn ra vịnh. Hơn hai chục em học sinh độ tuổi từ 10 đến 13 đã ngồi kín mấy dãy bàn. Dù thầy giáo chưa vào lớp nhưng hầu hết các em đã để đàn organ điện tử của mình trước mặt. Nhiều em còn chạy nhảy đuổi nhau, đùa nghịch. Bỗng có tiếng một em báo tin thầy giáo đang vào lớp. Cả dãm học sinh chạy về chỗ của mình.	*Tiếng học sinh trò chuyện, đùa nghịch, cười nói, xô chuyển bàn ghế. Tiếng thử đàn organ.* *Tiếng một học sinh nữ:* Thầy giáo đang vào đấy! *Những tiếng động rộ lên khi các em chạy về chỗ.*	Nhân vật chính: Huyền (nữ học sinh), thầy Cường Diễn viên quần chúng: lớp trưởng, 20 em học sinh. 20 đàn organ điện, sách vở
4	Toàn hẹp	12s	Thầy giáo Cường chừng 30 – 35 tuổi, dáng người cao, gầy, thanh thoát đi từ hành lang vào cửa lớp. Học sinh đứng dậy chào thầy. Thầy Cường gật đầu chào các em rồi đi về phía bảng đen, bàn giáo viên. Thầy đưa tay ra hiệu cho học sinh ngồi để bắt đầu giờ học.	*Tiếng lớp trưởng hô các bạn đứng chào thầy:* Các bạn! Chào thầy, đứng! *Tiếng học trò lục tục đứng dậy.* *Thầy Cường:* Các em ngồi xuống, chúng ta bắt đầu bài học hôm nay nhé.	Nhân vật chính: Thầy Cường , Huyền (nữ học sinh). Diễn viên quần chúng: lớp trưởng, 20 em học sinh. 20 đàn organ điện, sách vở. Cặp sách, đồ dùng giảng dạy của thầy giáo.

Trích đoạn kịch bản phân cảnh phim *Một lời nói thật*(1)

Kịch bản văn học và kịch bản phân cảnh khác nhau như thế nào?

(1) Nguồn: Nguyễn Hữu Phần

Kịch bản phân cảnh bằng hình vẽ: Ở dạng kịch bản này, mỗi cảnh được phác hoạ bằng những hình vẽ đơn giản, giúp ê kíp thực hiện hình dung ra từng cảnh sẽ quay/ chụp (về cỡ cảnh, góc máy, động tác máy, bố cục, không gian, nhân vật), tạo sự thuận lợi cho các công việc chuẩn bị bối cảnh, nhân vật, thiết bị quay/ chụp, chiếu sáng, thu thanh và quá trình ghi hình (chụp ảnh/ quay phim).






Kịch bản phân cảnh bằng hình vẽ(1)

Kịch bản phân cảnh bằng hình vẽ có ý nghĩa thế nào trong thực hiện video clip?

Lựa chọn một kịch bản video clip và phác thảo một số phân cảnh trên giấy.

◐ Giai đoạn tiền kì

Sau khi hoàn thành kịch bản phân cảnh được tất cả thành viên (hoặc người giao nhiệm vụ) thống nhất, nhóm làm video clip lập kế hoạch thực hiện theo các giai đoạn chuẩn bị ghi hình – ghi hình:

(1) Nguồn: Shutterstock

– Chuẩn bị ghi hình

Giai đoạn ghi hình ảnh, âm thanh từng cảnh theo kịch bản phân cảnh và kế hoạch thực hiện là giai đoạn quan trọng, mang tính quyết định đối với sự thành bại, chất lượng nội dung, nghệ thuật của video clip. Để thực hiện có hiệu quả giai đoạn này, tác giả/ nhóm tác giả làm video clip cần:

+ Chuẩn bị đầy đủ các loại thiết bị ghi hình chính (máy chụp ảnh, quay phim, máy ghi âm,...) và thiết bị phụ trợ (chân máy, dụng cụ di chuyển máy, đèn chiếu sáng, phản quang, ô che nắng, thẻ nhớ, pin,...).

+ Chuẩn bị trước hiện trường (bối cảnh) theo kế hoạch thực hiện và yêu cầu của kịch bản như trang trí bối cảnh, chuẩn bị đạo cụ, đồ đạc cần có trong cảnh quay,...



Bối cảnh dựng trong trường quay phim *5S online*[1]



Cảnh quay trong phim *5S online* trên bối cảnh đã dựng[2]

(1), (2) Nguồn: Nguyễn Hữu Trọng

– Ghi hình

Tác giả/ nhóm tác giả làm video clip, đặc biệt là người trực tiếp dàn dựng cảnh quay, người ghi hình cần nắm được những kiến thức cơ bản về nghệ thuật tạo hình, kĩ thuật chụp ảnh/ quay phim để áp dụng, tạo được các hình ảnh/ khung hình có hiệu quả nội dung, nghệ thuật, chất lượng kĩ thuật tốt nhất, thể hiện được những tình tiết trong câu chuyện, có sức thu hút với nhận thức và cảm xúc với người xem.



Cảnh ghi hình trong video clip âm nhạc(1)

Dàn cảnh có vai trò gì trong việc ghi hình cho video clip?

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

EM CÓ BIẾT

Ý nghĩa của một số góc máy thường dùng trong thực hiện video clip

Trong quá trình thực hiện ghi hình cho video clip, mỗi góc máy sẽ tạo ra những hiệu quả hình ảnh phù hợp với nội dung và yêu cầu thể hiện của tác giả. Ý nghĩa của mỗi góc máy như sau:

– Máy đặt ngang bằng với đối tượng: Hiệu quả hình ảnh trung thực, bình thường, không thiên vị.

– Máy đặt cao nhìn xuống đối tượng: Đối tượng trở thành nhỏ bé, tầm thường, yếu thế. Hình ảnh có tính chất tiêu cực.

– Máy đặt thấp, từ dưới ngước lên: Đối tượng được đề cao, tôn vinh, ca ngợi. Hình ảnh có tính chất tích cực.

(1) Nguồn: Mạnh Sơn



Góc máy đặt ngang[1]

◐ Giai đoạn hậu kì

Đây là quá trình sử dụng các phần mềm để cắt, ghép, chèn ảnh, âm thanh, tạo phụ đề,... Để thực hiện thành công hậu kì một video clip, cần tham khảo các bước như sau:

– Chọn phần mềm dựng, chỉnh sửa, tạo hiệu ứng video phù hợp với thiết bị số sẵn có. Để đảm bảo chất lượng kĩ thuật video clip, nên sử dụng thiết bị có cấu hình đủ tốt theo khuyến cáo của nhà cung cấp phần mềm.

– Cắt, ghép nội dung cho phù hợp với ý đồ, kịch bản của video clip.

– Chỉnh ánh sáng, màu sắc: ánh sáng, màu sắc gợi lên những cảm xúc nhất định và tạo cho người xem cảm nhận đúng, phù hợp với từng cảnh quay.

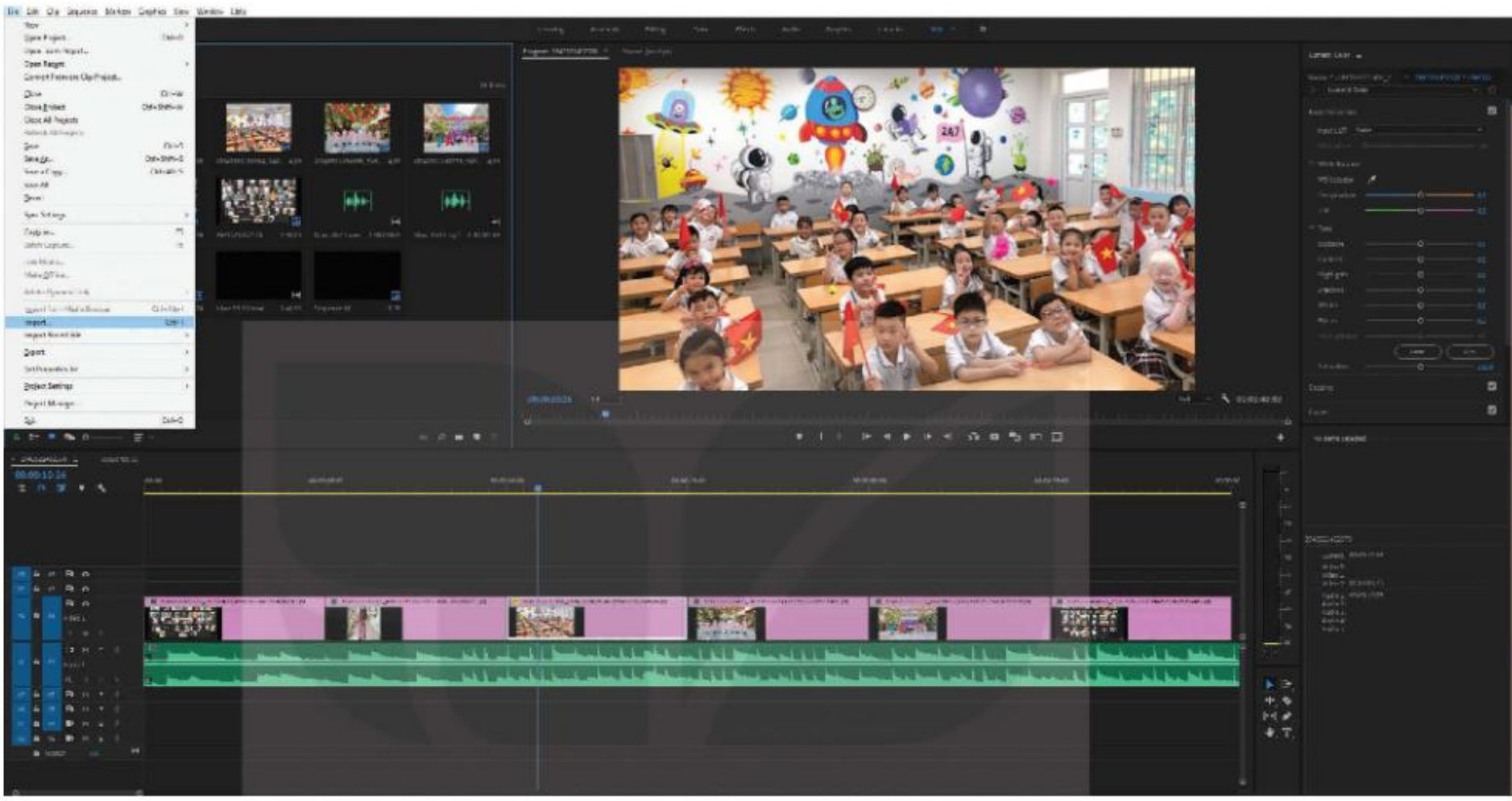


Dựng video clip trên máy tính[2]

(1), (2) Nguồn: Mạnh Sơn

– Lưu giữ file có hệ thống trên thiết bị xử lí hậu kì

Sau khi xác định được phương thức xử lí hậu kì cho video clip, tác giả/ nhóm tác giả thực hiện chuyển các file hình ảnh mới ghi, hình ảnh tư liệu (ảnh, video, đồ hoạ, hoạt hình,...) vào phần mềm dựng phim, ghi nhớ tên file, kí hiệu, time – code thành một danh sách cảnh để phác ra kịch bản dựng bằng các time – code của mỗi file giúp cho việc tìm kiếm khi dựng được dễ dàng.



Lưu giữ các file hình ảnh trong phần mềm dựng phim trên máy tính(1)

– Tiến hành dựng phim

Ghép nối các hình ảnh mới ghi được, các hình ảnh tư liệu thành chuỗi hình ảnh theo công thức "cảnh + cảnh = câu cảnh". Tác giả/ nhóm tác giả cần chọn, quyết định các hình thức ghép nối các cảnh, các đoạn, phân đoạn với nhau như: ghép nối liên tục, mờ chồng, xuống tối – lên sáng, gạt cảnh, lật cảnh,...

Sau đó, tác giả/ nhóm tác giả thực hiện video clip cần kiểm tra lại từng đoạn và toàn bộ bản dựng, chỉnh sửa lỗi cảnh, lỗi ghép nối cảnh, ghép nối hình ảnh và âm thanh đồng bộ. Trong đó cần lưu ý đến việc dựng âm thanh (tiếng động thật, tiếng động lồng), âm nhạc đã chọn lựa vào video clip sao cho phù hợp, khớp với độ dài của cảnh, đoạn cảnh. Chỉnh sửa màu để các cảnh trong khung hình đồng đều, đồng nhất về tông màu hoặc những cảnh, đoạn cảnh có hiệu quả màu đặc biệt.

Phân biệt giữa giai đoạn sản xuất tiền kì với giai đoạn sản xuất hậu kì.

(1) Nguồn: Nguyễn Hữu Phần

– Hoàn thành video clip

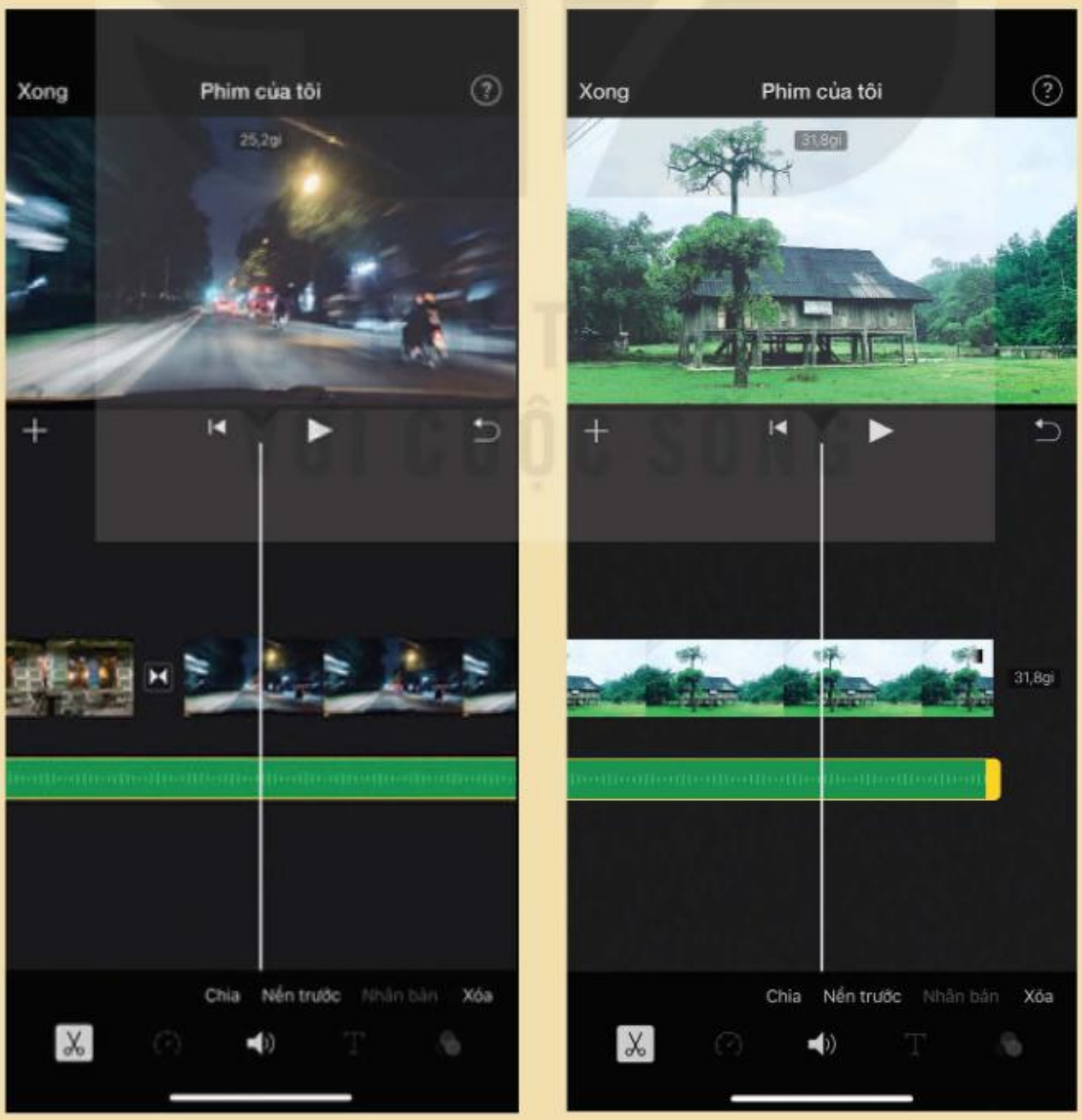
Khi đã có bản dựng hoàn chỉnh, tác giả/ nhóm tác giả thực hiện video clip cần có sự kiểm nghiệm bằng cách trình chiếu trong nội bộ nhóm, với những bạn bè thân thiết, những đại diện đối tượng mà video clip hướng tới,... để thăm dò, tiếp nhận những góp ý để có thể sửa chữa, hoàn chỉnh thêm.

Lựa chọn chủ đề, phương tiện sẵn có để thực hành, sáng tạo video clip theo chủ đề yêu thích.

EM CÓ BIẾT

Trong giai đoạn hậu kì (dựng, hoàn chỉnh video clip), tác giả/ nhóm tác giả làm video clip sử dụng các phần mềm dựng phim chuyên dụng hoặc phổ thông (thường có trên máy tính, điện thoại thông minh) để thực hiện việc ghép nối hình ảnh, làm kĩ xảo, lồng ghép âm thanh, âm nhạc cho video clip.

Một số phần mềm làm phim, dựng phim đơn giản: Windows Movie Maker, Adobe Premiere Elements, Nero Video, Corel VideoStudio, Lumen5,...



Phần mềm dựng phim trên điện thoại thông minh(1)

(1) Nguồn: Nguyễn Hữu Phần

THẢO LUẬN

Trao đổi, thảo luận với các thành viên trong nhóm về sản phẩm đã thực hiện theo các câu hỏi gợi ý sau:

– Việc xác định đúng nội dung, đối tượng hướng tới của video clip có vai trò thế nào trong thực hiện, triển khai công việc thiết kế video clip?

– Tính sáng tạo, độc đáo trong việc hình thành ý tưởng, tổ chức kịch bản, thực hiện các giai đoạn sáng tác, sản xuất video clip có ý nghĩa như thế nào với sản phẩm?

– Phương tiện, kĩ thuật tạo hình (bố cục, dàn cảnh, góc máy, chiếu sáng, động tác máy,...) có vai trò gì trong việc tăng cường hiệu quả cảm xúc, thẩm mĩ, nhận thức nội dung hình ảnh của người xem với video clip?



Xem lại video clip đã thực hiện(1)

VẬN DỤNG

Xây dựng kịch bản, sáng tạo và thiết kế video clip giới thiệu vẻ đẹp của vùng đất nơi em sống.

Gợi ý:

Định hướng chủ đề:

– Ca ngợi vẻ đẹp của nơi mình đang sinh sống thông qua một vài đặc điểm nổi bật của quê hương như nét cổ kính, không khí trong lành, truyền thống lịch sử – cách mạng, nghề thủ công truyền thống,...

– Thể hiện tình yêu của mình (hoặc một người nào đó) với quê hương.

– Phản ánh thực tế bao gồm những điểm tốt và chưa tốt của vùng đất nơi em sống để có giải pháp khắc phục.

(1) Nguồn: Mạnh Sơn

Nhiệm vụ cụ thể:

- Xây dựng kế hoạch thực hiện video clip.
- Phân công các thành viên trong nhóm viết kịch bản theo từng bước: kịch bản văn học – kịch bản phân cảnh – kịch bản phân cảnh bằng hình vẽ.
- Lựa chọn phương tiện để thực hiện video clip.
- Lập kế hoạch thực hiện chung, trong đó có đầy đủ lịch thực hiện từng phân đoạn, phân cảnh.
- Phân công nhiệm vụ đến các thành viên trong nhóm để phối hợp thực hiện từng cảnh quay, từng phân đoạn theo kế hoạch đã xây dựng.
- Thực hiện dựng hình ảnh, âm thanh (kết hợp giữa ảnh tĩnh, hình ảnh động với đồ hoạ, hoạt hình, bảng chữ và các thủ pháp chuyển cảnh, kĩ xảo).
- Hoàn thành bản nháp video clip, xuất file, trình chiếu trong nhóm và các thành phần cần tham khảo (đại diện đối tượng video clip hướng tới, thầy, cô giáo, phụ trách đoàn đội,...) để tranh thủ ý kiến đóng góp.
- Chỉnh sửa để có video clip hoàn chỉnh.

EM CÓ BIẾT

Những thông số kĩ thuật về chất lượng hình ảnh

Hiện nay, camera trên điện thoại thông minh, máy chụp ảnh, quay phim du lịch, bán chuyên nghiệp thông dụng cũng đã có sẵn các định dạng tương đối cao, phù hợp với việc lưu hình trên thẻ nhớ, tương thích với phần mềm dựng phim và đủ tiêu chuẩn trình chiếu trên các thiết bị thông dụng như màn hình tivi, màn chiếu, màn hình máy tính, điện thoại thông minh,...





Hình ảnh minh hoạ độ phân giải của hình ảnh(1)

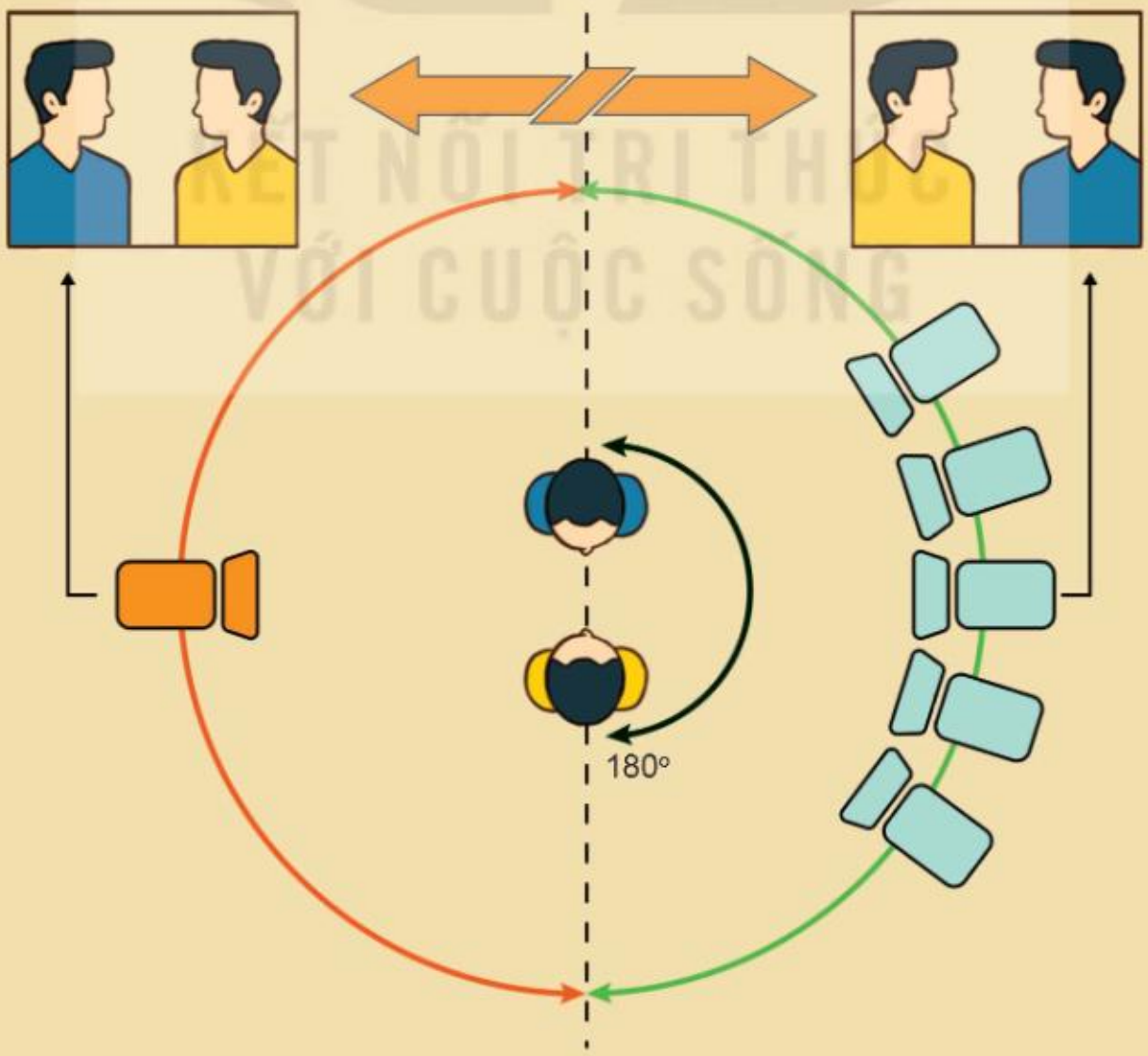
Chất lượng hình ảnh được tính theo các chỉ số điểm ảnh (pixel) trong mỗi khuôn hình như điểm ảnh tính theo hàng ngang × điểm ảnh tính theo cột dọc của hình ảnh, ví dụ: 1024 × 768 hay 1920 × 1080. Chỉ số điểm ảnh càng lớn, hình ảnh hiển thị càng rõ nét với màu sắc, ánh sáng trung thực. Các kí hiệu được hiển thị bằng chữ viết tắt tiếng Anh như: HD (1280 × 720 pixels), FullHD (1920 × 1080 pixels), 2K (2560 × 1440 pixels), 4K (3840 × 2160 pixels hoặc 4096 × 2160 pixels), UltraHD (3840 × 2160 pixels) để chỉ chất lượng khác nhau của hình ảnh.

(1) Nguồn: Shutterstock

Trục hình ảnh hay Quy ước 180 độ

Trong khi dàn cảnh, ghi hình và dựng video clip (hậu kì), người dựng cần biết đến "Trục hình ảnh", hay còn gọi là "Quy ước 180 độ". Đây là cung 180° được tạo ra từ góc đặt thiết bị ghi hình hướng vào đối tượng, cắt ngang hướng ống kính. Khi thiết bị ghi hình ở một bên trục sẽ cho ta hình ảnh đồ vật, nhân vật ở hai bên phải (hoặc trái) khuôn hình. Nếu thiết bị ghi hình vượt qua đường ngang quy ước đó, vị trí của đồ vật, nhân vật trong hình ảnh sẽ bị đảo ngược (người, vật ở bên trái thành bên phải và ngược lại). Hai cảnh quay khác trục khi ghép nối với nhau sẽ gây ra tình trạng hình ảnh bị lật ngược, gây mất tập trung, khó hiểu đối với khán giả. Trong nhiều trường hợp thực hiện video clip, trục hình ảnh được thể hiện rõ như:

- Khi quay trận bóng đá, tất cả các thiết bị ghi hình phải luôn ở một phía của sân vận động để người xem biết được phía nào là khung thành của đội A (luôn ở bên trái), đội B (luôn ở bên phải) cho đến khi đổi sân.
- Khi quay hai nhân vật (một bên trái, một bên phải), nếu thiết bị ghi hình không đặt ở một phía, ta sẽ thấy nhân vật sẽ bị chuyển từ bên này sang bên kia.
- Khi diễn tả nhân vật đi một đoạn đường từ trái sang phải màn hình, hãy luôn để thiết bị ghi hình ở một phía. Nếu chuyển thiết bị ghi hình sang phía đối diện sẽ tạo cảm giác nhân vật đi ngược lại.
- Nếu cảnh quay nhất thiết phải vượt "Quy ước 180 độ", cần có các cảnh thể hiện việc chuyển đổi hoặc sử dụng một cảnh trung gian giữa hai cảnh khác trục.



Sơ đồ minh hoạ "Trục hình ảnh"

MỘT SỐ THUẬT NGỮ DÙNG TRONG SÁCH

Thuật ngữ	Giải thích	Trang
Cỡ cảnh	Khái niệm chỉ độ lớn của hình ảnh tương ứng với khuôn hình. Cỡ cảnh thường phân làm 5 loại: viễn cảnh, toàn cảnh, trung cảnh, cận cảnh, đặc tả	7
Dàn cảnh	Cách sắp xếp, điều khiển hoạt động của người, vật trong một cảnh quay	24
Dựng phim	Việc cắt, ghép nối các cảnh với nhau theo kịch bản để hình thành các câu, đoạn cảnh của video clip	7
Đồ hoạ	Hình ảnh có sự sắp xếp câu chữ, hiệu ứng,... nhằm tạo nên sự thu hút, bắt mắt hơn, khơi gợi trí tò mò cho người xem cũng như truyền tải những thông tin quan trọng	5
File time – code	Tập hợp các thông tin, dữ kiện được tạo ra từ máy tính dãy số điện tử hiển thị thời gian ghi trên phim, để phục vụ cho việc dựng phim	26
Hình ảnh động	Hình ảnh có sự chuyển động của nhân vật, cảnh vật và máy quay khi ghi hình	16
Khuôn hình	Khung hình chữ nhật chứa hình ảnh (bối cảnh, nhân vật,...)	6
Kịch bản phân cảnh bằng hình vẽ	Bản phác thảo hình vẽ các cảnh quay từ kịch bản nhằm giúp hình dung các cảnh quay một cách trực quan	22
Phác hoạ bối cảnh	Tạo ra một loạt các ảnh minh hoạ và bản phác thảo dựa trên ý tưởng của đạo diễn trong khâu tiền kì. Mỗi phác hoạ đại diện cho một góc máy khác nhau. Những bản vẽ thường bao gồm các góc máy ảnh, nhân vật và thiết kế bối cảnh. Những minh hoạ đó sau đó được sử dụng để hỗ trợ cho các bộ phận khác trong việc tìm hiểu nhiệm vụ của họ	12

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam xin trân trọng cảm ơn các tác giả có tác phẩm, tư liệu được sử dụng, trích dẫn trong cuốn sách này.

Chịu trách nhiệm xuất bản:
Chủ tịch Hội đồng thành viên – Tổng Giám đốc NGUYỄN TIẾN THANH

Chịu trách nhiệm nội dung:
Tổng biên tập PHẠM VĨNH THÁI

Biên tập lần đầu : PHẠM DUY ANH – NGUYỄN DUY LONG
Biên tập tái bản: PHẠM DUY ANH – NGUYỄN VĂN NGUYÊN
Biên tập mĩ thuật: NGUYỄN BÍCH LA
Thiết kế sách: TRẦN ANH MINH
Trình bày bìa: NGUYỄN BÍCH LA
Minh hoạ: NGUYỄN THỊ NGỌC THUỶ
Sửa bản in: VŨ THỊ THANH TÂM
Chế bản: CTCP MĨ THUẬT VÀ TRUYỀN THÔNG

Bản quyền © (2023) thuộc Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

Xuất bản phẩm đã đăng kí quyền tác giả. Tất cả các phần của nội dung cuốn sách này đều không được sao chép, lưu trữ, chuyển thể dưới bất kì hình thức nào khi chưa có sự cho phép bằng văn bản của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

MĨ THUẬT 11 – THIẾT KẾ MĨ THUẬT ĐA PHƯƠNG TIỆN
Mã số: G1HHYM001h25
In ..... bản, (QĐ .....) khổ 19 x 26,5 cm.
Đơn vị in:.....
Cơ sở in:.....
Số ĐKXB: 6-2025/CXBIPH/278-11/GD
Số QĐXB: .../..... ngày ... tháng ... năm .....
In xong và nộp lưu chiểu quý ..... năm .....
Mã số ISBN: 978-604-0-35064-0



HUÂN CHƯƠNG HỒ CHÍ MINH

BỘ SÁCH GIÁO KHOA LỚP 11 – KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

1. Ngữ văn 11, tập một
2. Ngữ văn 11, tập hai
3. Chuyên đề học tập Ngữ văn 11
4. Toán 11, tập một
5. Toán 11, tập hai
6. Chuyên đề học tập Toán 11
7. Lịch sử 11
8. Chuyên đề học tập Lịch sử 11
9. Địa lí 11
10. Chuyên đề học tập Địa lí 11
11. Giáo dục Kinh tế và Pháp luật 11
12. Chuyên đề học tập Giáo dục Kinh tế và Pháp luật 11
13. Vật lí 11
14. Chuyên đề học tập Vật lí 11
15. Hoá học 11
16. Chuyên đề học tập Hoá học 11
17. Sinh học 11
18. Chuyên đề học tập Sinh học 11
19. Công nghệ 11 – Công nghệ cơ khí
20. Chuyên đề học tập Công nghệ 11 – Công nghệ cơ khí
21. Công nghệ 11 – Công nghệ chăn nuôi
22. Chuyên đề học tập Công nghệ 11 – Công nghệ chăn nuôi
23. Tin học 11 – Định hướng Khoa học máy tính
24. Tin học 11 – Định hướng Tin học ứng dụng
25. Chuyên đề học tập Tin học 11 – Định hướng Tin học ứng dụng
26. Chuyên đề học tập Tin học 11 – Định hướng Khoa học máy tính
27. Mĩ thuật 11 – Thiết kế mĩ thuật đa phương tiện
28. Mĩ thuật 11 – Thiết kế đồ hoạ
29. Mĩ thuật 11 – Thiết kế thời trang
30. Mĩ thuật 11 – Thiết kế mĩ thuật sân khấu, điện ảnh
31. Mĩ thuật 11 – Lí luận và lịch sử mĩ thuật
32. Mĩ thuật 11 – Điêu khắc
33. Mĩ thuật 11 – Kiến trúc
34. Mĩ thuật 11 – Hội hoạ
35. Mĩ thuật 11 – Đồ hoạ (tranh in)
36. Mĩ thuật 11 – Thiết kế công nghiệp
37. Chuyên đề học tập Mĩ thuật 11
38. Âm nhạc 11
39. Chuyên đề học tập Âm nhạc 11
40. Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 11
41. Giáo dục thể chất 11 – Bóng chuyền
42. Giáo dục thể chất 11 – Bóng đá
43. Giáo dục thể chất 11 – Cầu lông
44. Giáo dục thể chất 11 – Bóng rổ
45. Giáo dục quốc phòng và an ninh 11
46. Tiếng Anh 11 – Global Success – Sách học sinh

Website: https://www.nxbgd.vn

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

ISBN 978-604-0-35064-0

9 786040 350640

Giá: 6.000 đ